

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 193/2024/HS-PT
Ngày 28 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Keo

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu và bà Trịnh Ngọc Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Mai Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 313/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2024/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn Hòa A; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Hòa A, sinh năm 1986, tại huyện P, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Mua bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo H1; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1962; có vợ Lãng Thị N, sinh năm 1985 và 01 người con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo A bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/4/2024 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Hòa A: Ông Bùi Quốc N1 – Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư thành phố C. Địa chỉ liên hệ: số D, khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

- Bị hại: Ông Võ Thành T1, sinh năm 1990 nơi cư trú: Ấp T, xã N, huyện A, tỉnh An Giang. Vắng mặt

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó Võ Thành T1 (sinh năm 1990) ngụ ấp T, xã N, huyện A, tỉnh An Giang cùng với vợ chồng của Nguyễn Văn H A (sinh năm 1986) và Lăng Thị N (sinh năm 1985) đồng ngụ ấp P, xã P, huyện P hùn vốn mua xe ô tô tải và nợ tiền mua bán nệm, tổng cộng 133.960.000 đồng nhưng không trả.

Khoảng 11 giờ ngày 02/9/2023, T1 điều khiển xe ô tô tải biển số 63C - 166.55 chở theo Nguyễn Văn D (sinh năm 1986, là anh em bạn rể), ngụ cùng ấp đến nhà gặp vợ chồng A và N đòi tiền. A thỏa thuận mỗi tháng trả cho T1 10.000.000 đồng nhưng T1 không đồng ý nên dẫn đến cự cãi nhau. A lấy xe mô tô chạy đi nên T1 đi vào nhà kêu N nói chuyện, nhưng N cũng bỏ đi ra nhà bếp. Tức giận, T1 đi ra sân, nơi đậu xe ô tô tải, vừa mở cửa thùng xe, vừa chửi lớn tiếng. Sau đó, T1 đi vào nhà gặp con của A là Nguyễn Văn Đ1 (sinh năm 2009) nói, do cha mẹ Đ1 không trả tiền nên tạm giữ bộ bàn ghế gỗ, khi nào trả tiền T1 trả lại bộ bàn ghế. Đan nghe nhưng không trả lời, cũng không ngăn cản. Nói xong, T1 đi vào nhà lấy 01 bàn gỗ nhỏ và 01 ghế đôn đưa lên thùng xe tải. Sau đó, T1 kêu D vào nhà cùng khiêng ghế vuông có tựa lưng đưa lên thùng xe tải. Lúc này, Đ1 đi vào nhà bếp nói cho N biết việc T1 khiêng bộ ghế gỗ. Ngăn đi ra thấy bộ bàn ghế gỗ bị khiêng chỉ còn lại cái bàn lớn và ghế dài có tựa lưng nên nói, nếu T1 lấy bộ bàn ghế gỗ này sẽ trừ hết tiền nợ; đồng thời, N đến lấy tấm kiếng trên mặt bàn lớn đem cắt rồi điện thoại cho A biết việc T1 lấy bộ bàn ghế gỗ (Ngăn chứng kiến T1 và D khiêng bàn ghế không có hành động ngăn cản và đồng ý cho lấy, N cũng không bị đe dọa). Lúc này, T1 và D tiếp tục khiêng bàn lớn đưa lên thùng xe tải xong và đang khiêng ghế dài có tựa lưng đưa lên xe tải (một đầu ghế được để trên thùng xe và một đầu ghế còn để dưới đất) thì A chạy xe mô tô về tới sân nhà. A bước xuống xe vừa chửi thề, vừa dùng tay tháo gỡ dây mũ bảo hiểm, D đứng đối diện cách A khoảng 01m cho rằng A tháo mũ bảo hiểm đánh mình nên dùng tay chụp lấy mũ bảo hiểm nhưng không được. A cầm mũ bảo hiểm đánh nhau với D. T1 lại định can ngăn không cho D và A đánh nhau thì Đ1 chạy đến ôm T1 lại, do nghĩ T1 tiếp D để đánh A. Trong lúc đánh nhau, mũ bảo hiểm trên tay A rơi xuống đất nên A bỏ chạy vào nhà. Dòng nhật lấy mũ bảo hiểm đánh trúng vào vai Đ1 (đang đứng ôm T1) 02 cái nhưng không bị thương tích. Lúc này, N chạy đến can và kéo Đ1 đi vào trong nhà.

Tức giận do bị D đánh nên Đ1 lấy cây gậy 03 khúc bằng kim loại cầm tay phải chạy ra để đánh T1 và D nhưng được A ngăn cản. Lúc này, A cũng tức giận do bị T1 và D lấy bàn ghế mà còn đánh A và Đ1 nên kêu Đ1 lấy cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại, dài 70cm để trong nhà đưa cho A cầm tay phải chạy đến đánh T1 01 cái trúng vào hông phải gây sây sát; còn Đan tay phải cầm cây gậy 03 khúc bằng kim loại đánh T1 01 cái trúng vào vùng lưng nhưng không bị thương tích. Tiếp theo, A cầm cây gậy đánh bóng chày rượt đánh D nhưng không được nên trở lại định đánh T1. Lúc này, T1 giật được cây gậy đánh bóng chày và giằng co nhau với A thì được N đến can. A và Đ1 đi vào trong nhà.

Lúc này, T1 điện thoại cho em vợ là Đặng Văn T2 (sinh năm 2001), ngụ cùng ấp và cho biết bị A đánh. Cùng lúc, mẹ ruột của A là Bùi Thị T (sinh năm 1963), ngụ ấp P, xã P đến khuyên can. Khoảng 10 phút sau, T2 điều khiển xe mô tô đến chửi lớn tiếng, thách thức đánh nhau với A; đồng thời, T2 cầm đoạn gỗ dài khoảng 50cm chạy vào nhà để đánh nhau với A nhưng được T1, N và T cản lại. Trận bỏ đi lại chỗ D đứng cách đó khoảng 20m, A cầm cây gậy đánh bóng chày chạy đến để đánh nhưng D và T2 bỏ chạy. Lúc này, An đi trở lại nơi T1 đang đứng tại lề lộ rồi dùng chân phải đạp mạnh vào bụng T1 01 cái làm T1 té xuống lộ bất tỉnh, còn A bỏ vào nhà. T1 được đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh A cấp cứu, điều trị đến ngày 06/9/2023 xuất viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 738/23/KLTTCT-TTPY ngày 10/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh A, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm cơ thể của Võ Thành T1 do tất cả thương tích gây nên là **22%**.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG.TTHS ngày 04/3/2024 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P, kết luận: 01 bộ bàn ghế gỗ loại bên trị giá 23.000.000 đồng

Tại Bản án số 43/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hòa A phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ khoản 1 Điều 134; các điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H A 01 (một) năm tù. *Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.*

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2024, bị cáo Nguyễn Văn Hòa A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

- Bị hại Võ Thành T1 có đơn tự nguyện rút lại yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Hòa A được chính quyền địa phương xác nhận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

+ Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Hòa A kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định, về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo Nguyễn Văn Hòa A kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định; về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về Nội dung: quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Hòa A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/9/2023, tại ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang, bị cáo Nguyễn Văn Hòa A đã có hành vi dùng đoạn kim loại (là hung khí nguy hiểm) đánh Võ Thành T1 gây thương tích sây sát da vùng hông phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% và dùng chân đạp vào bụng làm Võ Thành T1 té ngửa xuống mặt đường gây thương tích chấn thương cột sống thắt lưng, gây trượt thân đốt sống L5-L1, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Võ Thành T1 có đơn xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Hòa A do đã xin lỗi, thống nhất cách bồi thường thiệt hại, hoàn cảnh bị cáo cũng khó khăn.

Xét việc rút yêu cầu khởi tố của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Do việc bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên căn cứ quy định tại Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự, vụ án phải được đình chỉ.

Đối với bản án sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn Hòa A về tội “Cố ý gây thương tích” và tuyên phạt hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự tại cấp phúc thẩm nên bản án sơ thẩm phải bị hủy và đình chỉ vụ án theo quy định tại Điều 359 và Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang là phù hợp nên được chấp nhận.

Bị cáo A đã nộp số tiền 3.500.000đ theo biên lai thu số 0003466 ngày 19/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang để đảm bảo cho khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, tại đơn rút yêu cầu khởi tố giữa bị hại và bị cáo đã thoả thuận về phương thức bồi thường mà không đề cập đến số tiền này nên bị cáo được nhận lại. Trường hợp, có phát sinh tranh chấp giữa bị cáo, bị hại thì bị hại có quyền khởi kiện bằng vụ việc dân sự theo quy định pháp luật.

Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án không có lỗi của cấp sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hòa A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 359, khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án.

Bị cáo A được nhận lại số tiền 3.500.000đ theo biên lai thu số 0003466 ngày 19/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Bị cáo Nguyễn Văn Hòa A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát huyện Phú Tân;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Phú Tân;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Keo